

Số: 37/2023/QĐST-HNGĐ

A, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2023; giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Băng N, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Số 154 N2, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Y, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số 559 T, phường N1, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Băng N và anh Nguyễn Thành Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Bảo U, sinh ngày 25/02/2016 cho anh Nguyễn Thành Y trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung tên Nguyễn Thành T1, sinh ngày 28/3/2019 cho chị Nguyễn Thị Băng N trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh Y không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Băng N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005579 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A. Chị Nguyễn Thị Băng N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- UBND phường N1;
- Phòng KTNV & THA
TAND tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Duy Minh